

## DIỄN HÌNH HÓA - MỘT THÀNH CÔNG XUẤT SẮC CỦA VŨ TRỌNG PHỤNG TRONG “GIÔNG TỔ” VÀ “SỐ ĐỎ”

Nguyễn Thị Bích Nga

*Khoa Tiếng Việt*

*Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội*

Trong đời sống văn học Việt Nam sôi động, phong phú những năm 30 đã xuất hiện hàng loạt tên tuổi nổi bật, trong số đó Vũ Trọng Phụng là một trong những tên tuổi sáng chói nhất. “Với 27 năm của cuộc đời, với 10 năm cầm bút Vũ Trọng Phụng đã để lại trong kho tàng văn học một khối lượng tác phẩm đồ sộ” [1]. Độc giả đã giành một tình cảm đặc biệt với Vũ Trọng Phụng, nhất là các nhà phê bình văn học. “Người ta tranh luận về ông ngay khi ông còn sống. Người ta càng viết nhiều về ông sau khi ông qua đời” [1, tr 14].

Nói đến nghệ thuật tiểu thuyết thì trong văn xuôi quốc ngữ trước Cách mạng chưa có ai như Vũ Trọng Phụng đã có sức bao quát hiện thực trên một bình diện rộng lớn như vậy. Vũ Trọng Phụng đã vẽ lên một bức tranh có quy mô về chính trị, xã hội đương thời. Bức tranh đó được trải dài từ nông thôn nghèo khổ, tiêu điều, đói rách đến một cuộc sống kim tiền thành thị, bỉ ổi, trâng tráo và lối bịch với đầy những ngón nghề làm tiền. Trong bức tranh ấy, có những nhân vật xuất hiện bằng da, bằng thịt đại diện cho từng lớp người, phản ánh từng khía cạnh trong cuộc sống. Trong trào lưu văn học hiện thực phê phán, nếu như Nguyễn Công Hoan đặc biệt thành công trong thể loại truyện ngắn, Ngô Tất Tố trong tiểu phẩm và phóng sự thì Vũ Trọng Phụng là người có biệt tài về tiểu thuyết mà trong đó “*diễn hình hóa*” là một đặc điểm mà ông thành công hơn cả.

Như chúng ta thấy, khi nói đến tiểu thuyết, ắt không thể không bàn đến nhân vật. Tính cách nhân vật chính là trung tâm chú ý của người viết. Một cuốn tiểu thuyết thành công chính là sự lôi cuốn người đọc với người viết về việc tổ chức và xây dựng các nhân vật diễn hình. Với những nhân vật trong tác phẩm hiện thực thì vấn đề diễn hình hóa lại càng cao hơn, nó vừa khái quát song lại rất cụ thể. “*Đã nói đến chủ nghĩa hiện thực thì ngoài sự chính xác của các chi tiết ra còn phải nói đến sự thể hiện chính xác những tính cách diễn hình trong những hoàn cảnh diễn hình*” [2].

Xét về hai tác phẩm nổi tiếng nhất của Vũ Trọng Phụng đó là “*Giông tố*” và “*Số đỏ*” chúng ta có thể thấy rằng những nhân vật như Nghị Hách, Xuân tóc đỏ, Phó Đoan hiện ra đã phơi bày cả một cuộc sống xã hội của dân tộc ta vào giai đoạn cụ thể của những năm 30 dưới chế độ thực dân phong kiến. Qua nhân vật Nghị Hách với hai vụ “*dâm sự*” (chữ dùng của Vũ Trọng Phụng), nơi gõ ra đầu mối của một loạt quan hệ xã hội và gia đình, kéo theo hàng loạt nhân vật khác xung quanh nó đã khắc họa một diễn hình bằng xương bằng thịt đại diện cho một xã hội phong kiến sa đọa thối nát. Còn trong “*Số đỏ*”, với nhân vật trung tâm là Xuân tóc đỏ, đi

xuyên suốt toàn bộ tác phẩm là hiện thực bi hài của thế giới thị thành giữa thời buổi nhố nhăng, kệch cỡm của một xã hội “*Văn minh*” “*Âu hoá*” giả dối và bịp bợm.

Nghị Hách là một tên tư sản mại bản kiêm địa chủ cỡ lớn, so với những Nghị Quế, Nghị Lại, Bá Kiến... thì nhân vật của Vũ Trọng Phụng có tầm vóc khái quát rất cao, đã phản ánh được bộ máy thống trị của xã hội thực dân tạo nên bởi sự liên minh chặt chẽ giữa đế quốc với địa chủ, quan lại cho đến bọn cường hào, ác bá ở nông thôn. Sự khái quát ở đây không chỉ bằng những nhận thức lý trí khô khan mà bằng một nhân vật sống động đầy cá tính. Nghị Hách đã hoạt động trên lĩnh vực kinh tế chính trị có tầm quốc gia, xã hội, điều mà các ông Nghị Lại, Nghị Quế chưa từng nghĩ tới. Hắn là hình ảnh của tên tay sai đã tư sản hóa, sống trong vàng son nhung lụa, hắn biết vung tiền và sống quảng giao. Hắn cũng là nhân vật có đời tư đặc biệt. Hắn tàn ác, dâm dăng và gian hùng theo kiểu của những tên bạo chúa. Hắn quen ra vào chốn phủ đường, những nơi cao sang, quyền quý, vì vậy hắn rất biết tiêu tiền và vung tiền. Hắn độc ác như một con thú dữ khi hành động, nhưng khi ăn chơi thì hắn cũng biết sống như một ông hoàng “*tắm bằng nước suối Viten, trong nhà luôn có đàn bà để lúc cần hoặc giữa hôm thì hôn một cái, giữa tay thì sờ soạng một cái, câu véo một cái...*” Hắn có 11 cô nàng hầu (ngoài bà vợ cả đồng bóng) để hưởng lạc, thỏa mãn dục tính. “*Nghị Hách nằm gô đầu vào bụng thị Tín, cô nàng hầu được yêu nhất. Sau lưng cặp này, thị Lễ khẽ phẩy cái quạt lông vào gáy quan. Đồi diện bên kia là khay đèn, cô Kiểm đang ngoay ngoáy nằm tiêm, rất ngoan ngoãn...*”[3]

Lần trải theo suốt 30 chương của tác phẩm, hình tượng Nghị Hách tàn bạo, gian hùng, dâm dăng ngày càng hiện lên rõ nét. Quá trình làm giàu của Nghị Hách thấm đầy máu và nước mắt của quần chúng lao động. Với nụ cười khả ố, ngay từ đầu tác phẩm những thói dâm ô đều cang cùng với một loạt sự kiện xảy ra trong cái gia đình loạn luân của y đã nâng y lên thành một nhân vật điển hình của tác phẩm. Bản lý lịch của y dày thêm, đậm thêm mãi, đó là đoạn giải đáp của ông thầy tướng số Hải Vân. Đó cũng chính là cáo trạng, tô đậm bản chất bất lương của nhân vật này. Dưới từng con chữ của Vũ Trọng Phụng, toàn bộ cuộc đời tàn bạo, tẩm trong những âm mưu hiểm độc và tội ác của Nghị Hách hiện lên rõ nét. Hình tượng Nghị Hách đã thành công trên cả hai phương diện: khái quát hóa và cá biệt hóa. Nhân vật có da, có thịt, có hồn, tính cách phát triển phù hợp với quy luật khách quan và thống nhất trong bản chất xã hội của nó.

Khác với Nghị Hách tàn bạo, dâm ác, Xuân tóc đỏ tiến lên trong xã hội bằng con đường lừa bịp, gian trá. Xuất thân và được giáo dục trong một nền luân lý vỉa hè nên tuy là “*thượng lưu*”, hắn vẫn có những tác phong ngây ngô, bần tiện, hợm hĩnh. Xuân tóc đỏ là một nhân vật điển hình được xây dựng bằng nghệ thuật phóng đại. Trong tiểu thuyết “*Số đỏ*” có những nét thật phi lý khiến ta cảm thấy tác phẩm khó mà đứng vững, ấy thế mà lúc đọc chúng ta dường như bị lôi cuốn hoàn toàn. Đó là vì tác giả đã nắm vững được thực chất của xã hội tư sản nên lúc phóng đại lên ta thấy tác phẩm trung thành với sự sống.

Xuân tóc đỏ là tấm gương phản chiếu sâu sắc xã hội tư sản thành thị Việt Nam những năm 30 của lịch sử, giữa cái thời buổi nhố nhăng, bát nháo với tất cả những biểu hiện hài hước của nó. Xuân tóc đỏ là sản phẩm của xã hội kim tiền,

hấn phát lên như điều gặp gió do nắm được những quy luật của xã hội thời đó. Cái đặc sắc của nhà văn là ở chỗ trong khi quan sát mọi vận động diễn ra trong tồn tại xã hội, ông đã nắm bắt được thần thái và quy luật của sự vận động ấy, tước bỏ đi mọi lớp vỏ nguy hiểm để khám phá ra cái hạt nhân trong lòng sự vật. Ông nhìn thấy trên tấm vĩ mô một sân khấu hề rộng lớn mà trên đó mỗi nhân vật từ quan đến dân, từ thầy lang, ông Đốc đến các tiểu thư, mệnh phụ, vua chúa đều hiện ra nguyên hình như những con rối, những vai hề...

Xuyên suốt toàn bộ 20 chương của tác phẩm, Xuân tóc đỏ là một diễn hình của một xã hội lọc lừa. Trong xã hội ấy, mọi thứ đều là của giả song đều được mặc ra ngoài một thứ nước sơn “hào nhoáng” “chính hiệu”. Ví như một mệnh phụ “*tiết hạnh*” như bà Phó Đoan, dâm dăng là thế, song lại tự suy tôn lên hàng chuẩn mực cho đức hạnh để rồi được ân đức vua ban “*Tiết hạnh khả phong*”. Một con người vô tích sự, nghiện hút và gàn dở như cụ Cố lại được tặng thưởng “*Long bội tinh*”... Và còn nhiều nữa, những tên vô lại, vô học được phong những chức danh to nhất như: Victor Ban, Lang Tỳ, Lang Phế... Sự giả dối, bịp bợm đã ăn sâu vào từng ngõ ngách của mỗi gia đình, vào tâm hồn mỗi con người.

Xuân tóc đỏ bước ra từ cái xã hội bộn bề, đầy những biến động ấy. Ngay từ phút đầu xuất hiện, tác giả đã hé mở cho ta thấy thân phận và tính cách của Xuân. Những dòng lý lịch của hắn khi mới chỉ là một đứa trẻ đi ở 9 tuổi (Bác gái nó tắm, nó đã khoét một lỗ phen nửa để nhìn!) cho đến cuộc tình “*cưỡng bức*” đầy chất bi hài của y với con đàn bà dâm dăng Phó Đoan cho ta thấy tính cách nhất quán của nhân vật này. Ngụp lặn trong cái xã hội đảo điên trên dưới 10 năm, với đủ mọi ngón nghề, Xuân đã trở thành một kẻ lưu manh anh chị. Vũ Trọng Phụng không dừng lại lâu ở diện mạo của Xuân mà nhân vật này chủ yếu được đặc tả ở tính cách và nhất là ngôn ngữ và hành động. Giữa thanh thiên bạch nhật Xuân tóc đỏ ngang nhiên sàm sỡ, trêu ghẹo cô hàng mía, cứ “*sấn sỏ đưa tay toan cướp giết ái tình...*”, “*... Một lát sau, tự nhiên thấy một người Pháp nắm tóc Xuân, lôi nó sênh sênh ra sân mà tát, mà xỉ vả. Mọi người lại hỏi, thì ra nó bị bắt quả tang đang nhìn trộm một cô đầm lúc cô này thay váy để mặc quần đùi*” [8]

Song sự giả dối và ranh ma của Xuân rất hợp với “*gu*” và “*mốt*” thời đại. Hắn mau chóng nắm được bí quyết “*đổi màu*” vì thế hắn đã chiếm được cảm tình của cả gia đình cụ Cố. Chỉ với thứ rau thái lải và nước ruợng chữa bệnh cho cụ Cố mà ông Đốc Trực Ngôn phải bái phục hắn và tôn hắn làm “*Quan Đốc*”. Rồi cô Tuyết, một tiểu thư xinh đẹp yêu hắn đến mức si mê... Và còn bao chuyện trớ trêu hơn thế nữa. Song đó chính là cái diện mạo của một xã hội thị thành giữa thời “*chó đếu*” và “*vô nghĩa lý*” mà Xuân tóc đỏ là hình tượng tiêu biểu cho lẽ sống của thời đại ấy. Đâu cũng chính là một diễn hình thành công, sinh động, có sự phát triển hợp lôgic nội tại - Một nhân vật được phóng đại nhưng vẫn hoàn toàn chân thật.

Đặt trong bối cảnh của đất nước ta vào những năm 1930, tuy tác phẩm vẫn còn một vài hạn chế song hình tượng Nghị Hách - Xuân tóc đỏ thực sự là tấm lăng kính đa diện phản ánh những mối quan hệ xã hội đa chiều, phức tạp. Vũ Trọng Phụng và các tác phẩm của ông luôn gợi mở sự tìm hiểu, khám phá mới...

Trên đây chỉ là một vài suy nghĩ rất nhỏ của chúng tôi sau khi đọc về Vũ Trọng Phụng và hai tác phẩm nổi tiếng của ông.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Đăng Mạnh. *Tuyển tập Vũ Trọng Phụng* (tập I). NXB Văn học, Hà Nội 1987.
- [2] Mác - Ăng ghen. *Về "Văn hóa văn nghệ"*. NXB Sự thật, Hà Nội 1958.
- [3] Vũ Trọng Phụng. *Giông Tố*. NXB Văn Thanh, 1938.
- [4] Phan Cự Đệ. *Khảo luận tổng hợp văn học Việt Nam tập 29<sup>A</sup>*. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội 1988.
- [5] Phan Cự Đệ. *"Số đỏ" Vũ Trọng Phụng - Tác phẩm văn học 1930 - 1945* (tái bản tập I). NXB Khoa học Xã hội, 1991.
- [6] Phan Cự Đệ. Đánh giá lại Số đỏ, *Báo Giáo viên Nhân dân*, số 4 (1989).
- [7] Phan Cự Đệ. *Vấn đề Vũ Trọng Phụng - Văn học Việt Nam 1930 - 1945* tập II. NXB Giáo dục, Hà Nội 1961.
- [8] Vũ Trọng Phụng. *Số đỏ*. NXB Lê Cường, 1938.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., t.XV, N<sup>o</sup>5, 1999

## TYPIFICATION - AN OUSTANDING SUCCESS OF THE WRITER VU TRONG PHUNG IN THIS TWO NOVELS: "GIÔNG TỐ" AND "SỐ ĐỎ"

Nguyễn Thị Bích Nga

*Faculty of Vietnamese Language and Culture for Foreigners  
College of Social Sciences & Humanities - VNU*

There appeared in the rich and animated Vietnamese literary life of the '30s several outstanding names, among them the most brilliant one was Vu Trong Phung. Vu Trong Phung was quite successful in many of his novels. However, in the framework of a paper, we can only touch upon a special trait of his writing, i. e. "typification" through his two major works: "Giông tố" and "Số đỏ".

Inspire of certain limitations, the images of Nghi Hach and Xuan toc do constituted a prism reflecting the multilateral and complicate social relationship of the time. Vu Trong Phung himself and his works always opened the way for study and new discoveries. This writing constitutes some of my reflections on Vu Trong Phung, and especially on his two above well-known works.